TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐỐP
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 34/2018 /HNGĐ- ST
Ngày: 06/11/ 2018
V/v: "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐỐP

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: bà Lâm Thị Chức

Các hội thẩm: Ông Trương Đình Bắc và bà Điểu Thị Hương

Đại diện VKSND huyện Bù Đốp tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Lâm– chức vụ: Kiểm sát viên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lý Văn Hơn

Ngày 06 tháng 11 năm 2018. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 246/2018/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 về việc "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXX- ST ngày 17 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L - Sinh năm: 1981 – có mặt;

Bị đơn: Ông Trần Văn H - Sinh năm: 1971 – có mặt;

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã H Ph, huyện Bù Đốp, Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn yêu cầu về nuôi con sau khi ly hôn đề ngày 13/9/2018 và tại các biên bản tự ghi lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày: Bà L và ông Trần Văn H đã được Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp quyết định cho ly hôn bằng Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 156/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05/9/2018. Tại quyết định, bà L và ông H thỏa thuận giao 01(một) con chung tên Trần Việt H1, sinh ngày: 19/11/2014 cho ông Trần Văn H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi; bà Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền thăm nom con chung mà không ai có quyền ngăn cản.

Sau khi ly hôn, ngày 07/9/2018, bà L đến thăm con và đưa con về nhà chơi thì bị ông H ngăn cản. Ông H đã có hành vi đánh bà L và cấm bà L không được gặp gỡ con cái, cấm con không được ra khỏi nhà chơi. Nay, bà L nhận thấy hành vi ngăn cản thăm con của ông H không đúng với sự thỏa thuận trước đó nên bà L yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con giao 01(một) con chung tên Trần Việt H1, sinh ngày: 19/11/2014 cho bà L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra, bà L không có yêu cầu gì khác;

Trong quá trình giải quyết vụ án: Tại biên bản tự ghi lời khai đề ngày 26/9/2018 ông Trần văn H trình bày: Ông H không thừa nhận việc bà L cho rằng ông đã đánh đập và không cho bà L thăm nom con. Sau khi ly hôn, ông H vẫn cho bà L thăm nom con, không có hành vi ngăn cản. Sự việc ngày 07/9/2018, ông H đã cho con về nhà bà L chơi. Đến 18 giờ cùng ngày, ông H đến đón con về nhà. Khoảng 20 phút sau, bà L đến nhà chửi bới ông H và gia đình nên hai bên xảy ra xô xát nhưng được mọi người can ngăn, bà L bỏ về nhà. Vài ngày sau, bà L có gọi điện thoại cho ông đến đón con tại trường học về và nói cho con lên nhà chơi đến chiều tối lại chở con về nhà tôi ở. Vì vậy, trước yêu cầu khởi kiện của bà L, ông H không đồng ý.

Tòa án đã tiến hành mở phiên hòa giải nhưng không thành.

Các bên đương sự xác định đã cung cấp đầy đủ chứng cứ cho Tòa án, không còn cung cấp bất kỳ chứng cứ nào khác.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn, bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày của mình như trong quá trình giải quyết vụ án.

Ngoài ra các đương sự không yêu cầu gì thêm.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đều tuân theo đúng trình tự pháp luật quy định. Việc xác định tư cách những người tham gia tố tụng của Thẩm phán phù hợp với quy định của Luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L thuộc trường hợp "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước được quy định tại

khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bà L vẫn cương quyết giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc " Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn". Lý do ông H có hành vi ngăn cản việc bà thăm nom con chung là không có căn cứ bởi lẽ: Sau khi vợ chồng ông H, bà L ly hôn ông H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Trần Việt H1, sinh ngày: 19/11/2018 cháu Hoàn vẫn được ông H chăm sóc chu đáo phát triển bình thường về mọi mặt, hiện cuộc sống của cháu vẫn ổn định.

Tại biên bản xác minh ngày 15 và ngày 16/10/2018 địa phương nơi bà L, ông H sinh sống được biết: Sau khi ly hôn, ông H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Trần Ngọc Hoàn, quá trình nuôi dưỡng con ông H vẫn tạo mọi điều kiện để bà L thực hiện quyền thăm nom con chung không có hành vi ngăn cản bà L thăm nom con chung như lời trình bày của bà L. Mặt khác, hiện tại bà L có con riêng hiện đang sống chung với bà, không có nhà cửa ổn định đang phải thuê mướn nhà để ở. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa: Bà L cũng không có chứng cứ chứng minh được việc ông H có hành vi cản trở không cho bà thăm nom con. Vì vậy xét yêu cầu của bà L về việc "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu Trần Việt H1, sinh ngày: 19/11/2014 cho bà L được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18(mười tám) tuổi là không có cơ sở. Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Xét yêu cầu của ông Trần văn H về việc yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là có căn cứ bởi lẽ: ông H có nhà cửa, có thu nhập ổn định, kể từ khi ông H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu hoàn đến nay cuộc sống của cháu vẫn được ổn định và phát triển bình thường về mọi mặt. Vì vậy thiết nghĩ việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo yêu cầu của bà L là không cần thiết, cần tiếp tục giao cháu Hoàn cho ông H được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi là hoàn toàn phù hợp với điều kiện thực tế và phù hợp pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận.

-Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà L không yêu cầu. Hội đồng xét xử không xét.

Án phí : Bà Nguyễn Thị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 54, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L đối với bị đơn ông Trần văn H.

[1]. Giao 01(một) con chung tên Trần Việt H1, sinh ngày: 19/11/2014 cho ông Trần văn H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi; bà Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền thăm nom con chung mà không ai có quyền ngăn cản.

Căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung sau khi ly hôn theo Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015.

[2].*Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:* Bà Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp theo biên lai thu tiền số 0016055 ngày 18/9/2018.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
-VKSND huyện Bù Đốp;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
-UBND xã H P;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Thị Chức